

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HUNG  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

---\*\*\*---

Bản án số: 62/2020/HSST

Ngày 18/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

\*\*\*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG – TỈNH THÁI BÌNH**

***Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Nhung.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Vĩnh và ông Lê Đình Cự.

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Bùi Thuận Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:***  
Ông Phạm Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2020. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng mở phiên Tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2020/HSST ngày 22/7/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64 /2020/ QĐST - HS ngày 05/8/2020 đối với :

**Bị cáo:** **Bùi Mạnh Th**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 31/12/1993.

Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn ĐTL, xã ĐT, huyện ĐH, tỉnh TB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12; Bố đẻ: Bùi Văn Tr (đã chết); Mẹ đẻ: Phí Thị H1; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 28/4/2020 đến ngày 02/5/2020 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng.

*( Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa)*

**Người chứng kiến :**

1. Anh Bùi Đức M, sinh năm 1977

2. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1979

Đều trú tại: Thôn KN, xã ĐK, huyện ĐH, tỉnh TB

*(Đều vắng mặt)*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến vụ án tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Mạnh Th là người sử dụng ma túy, loại heroine. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 28/4/2020, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B3-xxx.43 từ nhà sang khu vực chợ Ph, xã **TD**, huyện TT để tìm mua ma túy. Do Th nghe một số người sử dụng ma túy (không nhớ là ai) nói khu vực này có một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,6 mét, dáng người gầy (không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể) có bán ma túy. Khi đến khu vực trên, Th nhìn thấy người phụ nữ có đặc điểm mô tả đeo khẩu trang đang đứng lề đường nên lại gần và nói với người phụ nữ: “bán cho tôi 300.000 đồng tiền hê”. Người này hiểu ý Th hỏi mua ma túy nên đồng ý, cầm 300.000 đồng của Th và đưa lại cho Th 3 gói ma túy. Th cầm 3 gói ma túy mua được bỏ vào túi quần đùi bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô về huyện ĐH để tìm chỗ sử dụng. Khi Th về đến khu vực nghĩa trang thôn KN, xã ĐK, huyện ĐH thì dừng lại, ý định vào nghĩa trang để sử dụng ma túy vừa mua được. Thường chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện ĐH phối hợp Công an xã ĐK phát hiện, bắt quả tang. Công an huyện ĐH đã mời người chứng kiến, Th đã giao nộp từ túi quần đùi bên trái đang mặc 03 gói ma túy được gói bằng giấy trắng có in chữ, kích thước mỗi gói (1x1,9) cm, bên trong đều có chất bột màu trắng dạng cục. Th khai nhận đó là heroine mua về để sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu và đưa Th đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng để giải quyết.

Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Mạnh Th tại thôn ĐTL, xã ĐT, huyện ĐH, tỉnh TB không quản lý thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 149/KLGĐ-PC09 ngày 30/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật thu của Th gửi giám định là ma túy, loại heroine, có khối lượng là 0,2247 gam.

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo; Cáo trạng số 64/CT- VKSĐH ngày 21/7/2020 đã truy tố bị cáo Th về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Trong phân tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định vô tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đó đề nghị HĐXX kết tội bị cáo Th theo toàn bộ cáo trạng đã truy tố, áp dụng Điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh Th phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạt bị cáo mức

hình phạt từ 01(một) năm 03 (ba) tháng đến 01(một) năm 06(sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đồng thời đề nghị xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau: Hồi 22 giờ 00 phút ngày 28/4/2020, tại khu vực nghĩa trang thôn KN, xã ĐK, huyện DH, tỉnh TB; Bùi Mạnh Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2247 gam ma túy loại heroine với mục đích để sử dụng, bị Công an huyện Đông Hưng bắt quả tang.

Bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng pháp luật vì vậy không trình bày lời bào chữa, cũng không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, điều luật áp dụng, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị.

Kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa bị cáo nói lời nói sau cùng: Do nghiện ma túy nên bị cáo đã vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận về việc làm của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

#### **PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định như sau:

[ 1] Về hành vi quyết định tố tụng:

Các tài liệu chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với cáo trạng số 64/CT - VKSDH ngày 21/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 22 giờ 00 phút ngày 28/4/2020; Kết luận giám định 149/KLGD-PC09 ngày 30/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, lời khai của người chứng kiến là anh Phạm Văn H, Bùi Đức M và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 00 phút ngày 28/4/2020, tại khu vực nghĩa trang thôn KN, xã ĐK, huyện ĐH, tỉnh TB; Bùi Mạnh Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2247 gam( không phải hai nghìn hai trăm bốn mươi bảy gam) ma túy, loại heroine với mục đích để sử dụng bị Công an huyện Đông Hưng bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Điều 249. Tàng trữ trái phép chất ma túy**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

....

*c. Heroin, cocain, methamphetamineAmphetamine, MDMA hoặc XLR -11cos khối lượng từ 0,1gam đến 05 gam;*

.....

[3] Về tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh an toàn xã hội. Bị cáo đã biết tác hại của ma túy, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bất hợp pháp nhưng vẫn cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng. Vì vậy, việc đưa vụ án ra xét xử và áp dụng một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[ 4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[ 5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, lao động tự do không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do vậy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy loại Heroine thu giữ của Th là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe moto nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER màu xanh đen biển kiểm soát 17B3 - xxx.43. Bị cáo Th sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định là xe của bà Phí Thị H1 là mẹ đẻ của bị cáo, bà H1 mua xe vào năm 2016 để sử dụng chung cho gia đình, việc bị cáo sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy bà Hằng không biết, do vậy ngày 18/6/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe cho bà H1 là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định

Về nguồn gốc ma túy: Th khai ma túy là của người phụ nữ khoảng 40 tuổi nhưng Th không biết rõ họ, tên địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ **để điều tra** xử lý.

Về số tiền 300.000 đồng Th dùng để mua ma túy là do Th lao động mà có.

Vì các lẽ trên.

### QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50, Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh Th **01(một) năm 03(ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/4/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,1896 gam (*Không thấy một nghìn tám trăm chín mươi sáu gam*) ma túy loại Heroine được niêm phong, trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn trả mẫu vật giám định.

Các đồ vật trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày **21/7/2020**.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Mạnh Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án ngày 18/8/2020.

#### Nơi nhận:

- Bị cáo
- Công an huyện Đông Hưng
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình
- Chi cục T.HADS huyện Đông Hưng
- UBND xã ĐT, huyện ĐH, tỉnh TB.
- L- u hồ sơ, Văn phòng;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**( đã ký)**

**Hà Thị Nhung**